

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 27-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Trí
2. Ông Lê Đức Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Anh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2020/TLST - HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn L, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1995 sinh và trú tại: Thôn Đ, xã TN, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1957, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 27/02/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Nữ Hoàng

Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

- Bị hại: Hoàng Đình T, sinh năm 1991

ĐKHKT: Thôn M, xã MN, huyện N, tỉnh Thanh Hoá (có mặt).

- Những người làm chứng:

+ Nguyễn Văn H, sinh năm 1966

ĐKHKT: Thôn Đ, xã TN, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

+ Nguyễn Văn C1, sinh năm 1985 (có mặt)

ĐKHKT: Thôn M, xã MN, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

+ Đỗ Duy B, sinh năm 1982 (vắng mặt)

ĐKHKT: Xóm 6, xã TT, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 24/5/2019 Lê Văn L, sinh năm 1995 ở thôn Đ, xã TN, huyện N đi ăn cưới tại thôn Đ, xã TN thì gặp Hoàng Đình T, sinh năm 1991 ở MN, huyện N. Trong lúc ăn cơm, giao lưu uống rượu thì L phát sinh mâu thuẫn với anh T, sau đó L đi ra ngoài cổng đám cưới thì gặp ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 ở cùng thôn, là bố vợ của T (lúc này ông H đang lấy xe máy để về nhà), L nói chuyện với ông H về mâu thuẫn giữa L và T. Sau khi ông H đi về nhà thì L cũng đi về nhà mình lấy 01 con dao, dạng dao liềm (có vỏ bao bằng gỗ để bọc dao), dài khoảng 35cm, cán bằng gỗ rồi đi bộ đến nhà ông H để tiếp tục nói chuyện. Khi tới nơi, L để dao ở ngoài sân nhà ông H rồi đi vào phòng khách nói chuyện về mâu thuẫn giữa L và T. Do chưa hiểu nguyên nhân xảy ra sự việc nên ông H gọi điện cho T nói: “Về nhà ngay để nói chuyện với L cho rõ ràng”. Khoảng 10 phút sau thì anh T điều khiển xe mô tô từ đám cưới về nhà ông H thấy ông H cùng L đang nói chuyện, T dựng xe đi bộ vào nhà thì L từ phòng khách đi ra, thấy vậy T nói: “Tôi với ông có chuyện gì mà như vậy” thì L chạy ra phía ngoài sân lấy con dao đã cất và rút ra khỏi vỏ bao, cầm dao chạy lại chém 01 nhát vào T, T giơ tay trái lên đỡ thì bị trúng vào mặt ngoài khuỷu tay trái. Thấy vậy ông H vào can ngăn thì bị L vung dao trúng vào người, sau đó L cầm dao bỏ chạy về nhà. Trên đường bỏ chạy L đã vứt bỏ con dao ở đâu không rõ, còn Hoàng Đình T được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa TĐ - CQ sơ cứu, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa điều trị.

- Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể ngày 21/6/2019 Hoàng Đình T có những vết thương sau: 01 vết sẹo lồi hình chữ C (mới lên da non), kích thước 0.5 x 8.2cm tại vị trí mặt ngoài cẳng tay trái, cách khuỷu tay trái khoảng 2.5cm, dạng vết thương được khâu y tế đã khô phục.

Ngày 01/9/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống có Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra đối với Hoàng Đình T.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 533/2019/TTPY ngày 12/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa đối với Hoàng Đình T, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với T là 16%.

Ngày 26/9/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra Quyết định khởi tố vụ án, đến ngày 30/9/2019 ra Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự để tiến hành điều tra theo quy định. Sau khi gây thương tích cho anh T, L đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT đã ra lệnh truy nã đối với L. Đến ngày 27/02/2020 L đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đầu thú.

Đối với ông Nguyễn Văn H, do thương tích nhẹ nên ông Hùng đã từ chối giám định và không có yêu cầu đề nghị gì khác về phần dân sự.

Ngày 03/3/2020 gia đình Lê Văn L đã thỏa thuận thống nhất bồi thường toàn bộ một lần cho Hoàng Đình T với số tiền là 9.700.000đ, anh T đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần dân sự, đồng thời có đơn đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với L.

Đối với con dao mà Lê Văn L đã sử dụng gây thương tích cho Hoàng Đình T, trên đường bỏ chạy về nhà, L đã vứt dao ở đâu không rõ, Cơ quan CSĐT đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Sau khi sự việc xảy ra ông H đã nhặt được 01 vỏ đựng dao của Lê Văn L tại ngõ nhà mình và đã giao nộp cho Công an xã TN. Tuy nhiên, trong thời gian Công an xã TN thụ lý hồ sơ, do điều kiện bảo quản vật chứng của Ban Công an không đảm bảo nên đã làm thất lạc vỏ bao đựng dao trên.

Tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 21/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đã thỏa thuận bồi thường xong, bị

hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn L thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Về hình phạt: Đề nghị HĐXX xem xét đến hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo; bị cáo động viên gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu cho bị hại; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã chứng minh: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/5/2019 tại gia ông Nguyễn Văn H thôn TN, xã TN, huyện N, Lê Văn L đã có hành vi dùng dao, loại dao liềm là dụng cụ nguy hiểm chém 01 phát vào mặt ngoài khuỷu tay trái của Hoàng Đình T gây tổn hại sức khỏe 16%. Với tỷ lệ tổn thương cơ thể và dụng cụ nêu trên, đủ cơ sở kết luận bị cáo L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị

cáo L theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm như sau: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được luật Hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo làm mất trật tự, trị an an ninh toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo thành công dân có ích xã hội, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Có 3 tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Lê Văn L và anh Hoàng Đình T đã thỏa thuận xong về phần bồi thường, tại phiên tòa hôm nay anh T không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điều 329; Điều 331 và Điều 332 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Lê Văn L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Hạn tù kể từ ngày tạm giam 27/02/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn L được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/5/2020).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Xuân Tuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

Lê Minh Trí Lê Đức Thuận

Lê Xuân Tuyên